TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 339/2023/QĐ-PT	*Hà Nội, ngày 20 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Anh

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Liên Anh

Ông Vũ Toàn Giang

Sau khi xét xử sơ thẩm, bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2022/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận BTL2 bị kháng cáo, kháng nghị như sau:

- Ngày 12/4/2022 của Công ty TNHH T1: kháng cáo toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 12/2022/DS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân quận BTL2, thành phố Hà Nội và yêu cầu Toà án cấp phúc thẩm xem xét hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm trên.

- Ngày 27/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội: kháng nghị toàn bộ đối với bản án dân sự sơ thẩm số 12/2022/DS-ST ngày 29/4/2022 của Toà án nhân dân quận BTL2 và đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm 12/2022/DS-ST ngày 29/4/2022 của Toà án nhân dân quận BTL2.

XÉT THẤY:

Ngày 17/7/2023, người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T1 nộp cho Tòa án đơn rút toàn bộ kháng cáo đề ngày 14/7/2023 đối với bản án sơ thẩm số 12/2022/DS-ST ngày 29/4/2022 của Toà án nhân dân quận BTL2.

Ngày 20/7/2023, tại phiên tòa phúc thẩm, ông PVT3 là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH T1 vẫn giữ nguyên yêu cầu rút kháng cáo và cam đoan việc rút kháng cáo này là hoàn toàn tự nguyện, trong trạng thái nhận thức, tinh thần tỉnh táo, minh mẫn.

Ông T3 đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét, chấp nhận yêu cầu rút kháng cáo và ra quyết định đình chỉ giải quyết yêu cầu kháng cáo của ông theo quy định pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

*** Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:**

- Việc tuân theo pháp luật của các Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với các đương sự có mặt tại phiên toà: thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72, 73, Điều 234 Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn anh TCN4 đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng nhưng không đến Tòa làm việc, không tham gia phiên tòa là thực hiện không đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đối với người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự đã thực hiện đúng quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Đơn kháng cáo của Công ty TNHH T1 và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội hợp lệ về hình thức.

*** Xét nội dung kháng nghị của VKSND TP Hà Nội:**

- *Việc xác định tư cách tham gia tố tụng của anh TCN4*: Nguyên đơn chị H7 khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH MTV TX5 (gọi tắt là Công ty TX5) và Công ty TNHH T1 (gọi tắt là Công ty T1) phải liên đới bồi thường cho gia đình chị tổng số tiền 2.665.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án anh TCN4 tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan nhưng không cung cấp lời khai, vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết của Tòa án. Tại phiên tòa, nguyên đơn khởi kiện bổ sung đối với anh TCN4, đề nghị Hội đồng xét xử buộc anh N4 phải liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn. Đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa nhưng Hội đồng xét xử không tạm ngừng phiên tòa để thông báo cho anh N4 biết việc thay đổi tư cách tham gia tố tụng của mình mà đã chấp nhận yêu cầu khởi kiện bổ sung của nguyên đơn là vi phạm quyền và lợi ích hợp pháp của anh N4 được quy định tại Điều 72 BLTTDS.

- *Việc giải quyết yêu cầu của anh NVH6*: Anh NVH6 là đồng chủ sở hữu đối với chiếc xe ô tô Ford Transit - là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Quá trình giải quyết vụ án anh H6 không có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin vắng mặt trong quá trình tố tụng. Ngày 25/4/2022, trước thời điểm Tòa án tiến hành xét xử sơ thẩm 02 ngày (ngày 27/4/2022), Tòa án nhận được đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh H6 đối với giá trị 1/2 chiếc xe ô tô Ford Transit. Đây là tình tiết mới phát sinh trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Tại phiên tòa sơ thẩm ngày 27/4/2022, anh H6 vắng mặt nhưng HĐXX không công bố đơn yêu cầu của anh H6 theo quy định tại Điều 254 BLTTDS. Tòa án cũng không thực hiện việc thông báo thụ lý yêu cầu độc lập của người có quyền lợi nghĩa vụ quan và thông báo cho các đương sự khác được biết mà tuyên án chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của anh H6 là vi phạm quy định tại Điều 195, 196, 201, 202 BLTTDS.

- *Về giải quyết yêu cầu của chị H7 về bồi thường thiệt hại về chiếc xe ô tô Ford Transit:* nguyên đơn chỉ yêu cầu Công ty ô tô Ford TX16 bồi thường thiệt hại đối với 1/2 trị giá chiếc xe. Tòa án sơ thẩm đã xem xét và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với công ty ô tô Ford TX16, nhưng lại buộc Công ty T1 và anh TCN4 phải liên đới bồi thường thiệt hại đối với 1/2 trị giá chiếc xe ô tô Ford Transit (trong đó anh N4 phải bồi thường 2/3, Công ty T1 phải bồi thường 1/3 giá trị chiếc xe) là vượt quá phạm vi xét xử theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn quy định tại Điều 5 BLTTDS.

- *Về nội dung giải quyết vụ án*: Tòa án sơ thẩm xác định anh TCN4 phải liên đới với Công ty T1 bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn là chưa đủ cơ sở. Bởi lẽ, xe ô tô Thaco - Foton, BKS 29C - 809.96 được đăng ký chủ sở hữu là Công ty TNHH T1. Ngày 30/5/2016, Công ty T1 và TP Bank ký hợp đồng vay vốn và tài sản đảm bảo cho khoản vay là chiếc xe ô tô trên. Ngày 06/4/2020, Công ty T1 đã tất toán khoản vay với TP Bank, căn cứ các tài liệu thu thập được xác định quá trình thực hiện hợp đồng Công ty T1 là người thực hiện nghĩa vụ tín dụng đối với ngân hàng. Đại diện của Công ty T1 trình bày chiếc xe ô tô trên công ty chỉ đứng tên trên danh nghĩa, thực chất người quản lý và sử dụng là anh TCN4 nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Quá trình giải quyết vụ án Tòa án không ghi được lời khai của anh TCN4, không thu thập được tài liệu chứng minh anh N4 là chủ sở hữu và kinh doanh dịch vụ đối với chiếc xe ô tô Thaco - Foton, BKS 29C - 809.96 hoặc hợp đồng kinh tế giữa anh N4 và Công ty T1 như Công ty T1 trình bày, nhưng lại buộc anh TCN4 và công ty T1 phải liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn (trong đó anh N4 phải bồi thường 2/3 và Công ty T1 bồi thường 1/3 số tiền nguyên đơn yêu cầu) là chưa đủ cơ sở.

Kháng nghị của Viện KSND thành phố Hà Nội là có căn cứ, tuy nhiên ngày 17/7/2023 người kháng cáo là Công ty T1 có đơn xin rút kháng cáo, căn cứ Điều 284 BLTTDS việc rút kháng cáo của công ty T1 là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận. Do đương sự rút đơn kháng cáo và bị đơn anh TCN4 đã được Tòa án tống đạt Bản án, triệu tập đến Tòa nhưng không có mặt theo triệu tập, không có đơn kháng cáo bản án sơ thẩm nên căn cứ Điều 284, Điều 289 BLTTDS năm 2015 đề nghị HĐXX:

+ Chấp nhận đơn xin rút kháng cáo của bị đơn Công ty T1;

+ Rút Kháng nghị số số 08/QĐ-VKS-DS ngày 27/5/2022 đối với Bản án sơ thẩm số 12/2022/DSST ngày 29/4/2022 của TAND quận BTL2 do đương sự rút đơn kháng cáo.

+ Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số

12/2022/DS-ST ngày 29/4/2022 của TAND quận BTL2. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cũng cần phải rút kinh nghiệm về những vi phạm về tố tụng.

Xét thấy việc rút đơn kháng cáo của bị đơn Công ty TNHH T1 là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi phân tích nội dung vụ án đã rút toàn bộ kháng nghị số 08/QĐ-VKS-DS ngày 27/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội. Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc rút kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 289 và Điều 295 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 267/2022/TLPT-DS ngày 25 tháng 7 năm 2022 "Yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng", giữa:

Nguyên đơn: Chị NTTH7, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Số 25 thôn TL8, xã DH9, huyện TO10, thành phố Hà Nội;

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị H7: Luật sư Nguyễn An Bình, Văn phòng luật sư Nguyễn An Bình và Cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ: P512A, CC Ecohome2, Tân Xuân, Đông Ngạc, BTL2, Hà Nội.

Bị đơn: 1. Công ty TNHH T1;

Địa chỉ: Số 9, khu dự án nhà ở Cầu Diễn, đường Hoàng Công Nhất, phường Phú Diễn, quận BTL2, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông PVT3 - Giám đốc Công ty.

2. Công ty TNHH MTV TX5;

Địa chỉ: Ngõ 443 đường Nguyễn Trãi, phường Hạ Đình, quận TX16, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hòa Bình, sinh năm 1975 – Chủ tịch Công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Đức Chính, sinh năm 1987-Phụ trách phòng Hành chính nhân sự.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty: Luật sư Nguyễn Thị Hải Yến và luật sư Dương Yến Linh, Công ty Luật TNHH Nguyễn Bùi và Cộng sự, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Địa chỉ liên hệ: Số 337, phố Kim Ngưu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

3. Anh TCN4, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 9, hẻm 33 ngách 23 ngõ 58 phố Trần Bình, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh BVS11, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn LT12, xã PT13, huyện TO10, thành phố Hà Nội;

2. Anh PĐV14, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số 88 NX15, quận TX16, thành phố Hà Nội;

3. Anh BXT17, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số 26, ngách 39, ngõ 734 TL18, huyện TT19, thành phố Hà Nội;

4. Anh NVH6, sinh năm 1975;

Địa chỉ: Thôn TL8, xã DH9, huyện TO10, thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo ủy quyền của anh H6: Chị Phạm Thị Phượng, sinh năm 1975. Địa chỉ: Thôn TL8, xã DH9, huyện TO10, thành phố Hà Nội;

2. Bản án dân sự sơ thẩm số: 12/2022/DS-ST ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận BTL2, thành phố Hà Nội có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Về án phí:

Công ty TNHH T1 phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0043125 ngày 20/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận BTL2, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- VKSND TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- TAND quận BTL2;
- Chi cục THADS quận BTL2;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Lan Anh